TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 08/08/2018

V/v : Tranh chấp về
Hôn nhân và Gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN- TỈNH HèA BèNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Thanh Hoa.
Hội Thẩm Nhân Dân: ông Bùi Văn Ơn và ông Quách Văn Tới
- ***Thư ký phiên toà***: bà Lê Thị Hồng- Thư ký Toà án huyện Lạc Sơn - tỉnh Hoà Bình.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà***: ông Lê Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 08 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 59/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 05 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/07/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bùi Thị N, sinh năm 1986. Cư trú: xóm Chum, xã Hương Nhượng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (Có mặt);

- Bị đơn: Bùi Văn H, sinh năm 1985. Cư trú và làm việc: xóm Chum, xã Hương Nhượng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn ly hôn và các lời khai của mình, nguyên đơn chị Bùi Thị N trình bày:

1. Về hôn nhân:

Chị và anh Bùi Văn H có tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau năm 2007 trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh H ham chơi bời, rượu chè bỏ bê vợ con, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Mặc dù chị N nhiều lần góp ý nhưng anh H không thay đổi.

Thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị N xin ly hôn để giải phóng cho cả hai và ổn định cuộc sống, yên tâm nuôi con.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Bùi Việt Anh, sinh ngày 08/11/2012. Hiện cháu Việt Anh còn nhỏ và sống phụ thuộc vào bố mẹ. Do anh H thường đi làm ăn xa nên khi ly hôn chị N xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chưa yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung với chị.

3. Về tài sản chung; Công nợ chung: chị N khai không có.

Ngoài ra chị N không có yêu cầu gì thêm.

Anh H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa.

Phát biểu quan điểm tại phiên toà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình công nhận việc chấp hành đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, HĐXX và các đương sự từ khi thụ lý đến trước khi HĐXX nghị án. Về việc giải quyết vụ án Kiểm sát viên đề nghị như sau:

Về tố tụng: Anh H được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác nhưng không chấp hành. Phiên tòa đã phải hoãn một lần do đó đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo thủ tục chung là có cơ sở theo qui định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về hôn nhân: Xác định mâu thuẫn giữa chị N và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GĐ năm 2014.

Về con chung: Anh H và chị N có 01 con chung là Bùi Việt Anh, sinh ngày 08/11/2012. Hiện cháu Việt Anh còn nhỏ và sống phụ thuộc vào bố mẹ. Do anh H thường đi làm ăn xa nên khi ly hôn chị N xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chưa yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung với chị. Xét yêu cầu của chị N là phù hợp các Điều 58; 81; 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014 nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

Về tài sản chung; công nợ chung: chị N khai nhận không có nên đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án.

Ngoài ra không ai có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa và căn cứ ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: anh Bùi Văn H đăng ký nhân khẩu thường trú tại xóm Chum, xã Hương Nhượng - huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình. Quá trình giải quyết vụ án, anh H thường xuyên đi làm ăn xa nhưng không thông báo địa chỉ mới nên Tòa án không thể tống đạt được giấy triệu tập cho anh H. Hiện tại, anh H vẫn liên lạc và thỉnh thoảng vẫn về thăm gia đình tại xóm Chum, xã Hương Nhượng. Được thông báo về lịch xét xử nhưng anh H không đến Tòa tham gia tố tụng. Theo qui định tại Điều 177; 179 Bộ luật tố tụng dân sự, TAND huyện Lạc Sơn đã tiến hành niêm yết công khai các giấy tờ tố tụng và thông báo cụ thể cho anh H biết về thời gian triệu

tập nhưng anh H không chấp hành. Phiên tòa đã phải hoãn một lần do vắng mặt anh H. Do đó, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo thủ tục chung là có cơ sở theo qui định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về hôn nhân: Quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án HĐXX xét thấy:

Quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị N là hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng thực sự có mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau; quá trình giải quyết vụ án, anh H không đến tòa tham gia tố tụng thể hiện thái độ coi thường pháp luật, không tôn trọng và giữ gìn hạnh phúc gia đình. Từ những nhận định trên thấy mâu thuẫn giữa anh H và chị N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N với anh H là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GĐ năm 2014.

[3]. Về con chung:

Anh H và chị N có 01 con chung là Bùi Việt Anh, sinh ngày 08/11/2012. Hiện cháu Việt Anh còn nhỏ và sống phụ thuộc vào bố mẹ. Do anh H thường đi làm ăn xa, chị N có đầy đủ điều kiện nuôi con nên khi ly hôn chị N xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét quyền lợi mọi mặt của con chưa thành niên thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị N là phù hợp các Điều 58; 81; 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị N chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; Căn cứ các Điều 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014 HĐXX xét thấy chưa cần thiết giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung trong vụ án. Việc cấp dưỡng nuôi con sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

[4]. Về tài sản chung; Công nợ chung: Chị N khai không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị N phải chịu án phí theo qui định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điều 51; khoản 1 Điều 56; 58; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn Nhân- Gia Đình năm 2014; khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Xử chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị N: Cho chị Bùi Thị N được ly hôn anh Bùi Văn H.

- Về con chung: Giao con chung là Bùi Việt Anh, sinh ngày 08/11/2012 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 08/2018 trở đi cho đến khi cháu Việt Anh đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Chị N chưa yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung với chị. Anh H có quyền đi lại thăm con chung không ai được cản trở.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự buộc chị N phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ 300.000đ dự phí chị N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004447 ngày 03/05/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay chị N không phải nộp án phí nữa.

Đã báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án hoặc trích lục án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi cư trú của họ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lạc Sơn;.
- **PHIÊN TÒA**
- CCTHA huyện Lạc sơn;.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nguyễn Thị Thanh Hoa

HỘI THẨM NHÂN DÂN	CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
1. **Quách Văn Tới** **2. Bùi Văn Tấn**	**Nguyễn Thị Thanh Hoa**

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Lạc Sơn;.*
- *CCTHA huyện Lạc sơn;.*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIấN TềA

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

1. **Bùi Văn Ơn** **2. Bùi Văn Tấn** **Nguyễn Thị Thanh Hoa**

Nơi nhận: **T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIấN TềA

- *VKSND huyện Lạc Sơn;*
- *CCTHA huyện Lạc sơn;.*
- *UBND xó Mỹ Thành;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

1. **Bùi Hồng Đông** 2. **Bùi Văn Quí** **Nguyễn Thị Thanh Hoa**